

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HSST

Ngày: 08/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Giàng A Chu**

2. Ông: **Lường Văn Hưởng**

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Thế Lục -Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện VKSND huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:* Ông Phạm Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08/01/2020, tại trụ sở UBND xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 18/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 27/12/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Xuân T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 2000, nơi sinh: huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT: xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản T, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Lường Văn C, sinh năm 1978 và con bà Lường Thị D, sinh năm 1982; Bị cáo có 2 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

*** Bị hại:**

1. Họ và tên: Lò Văn T (Đã chết).

Đ chỉ: Bản Đ, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lò Văn T: Bà Lò Thị K, sinh năm 1983 (vợ bị hại Lò Văn T), nơi cư trú: Bản Đ, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

2. Họ và tên: Lường Thị D, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Bản T, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Họ và tên: Lường Văn C, Sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: Bản T, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo ủy quyền của Lường Văn C: Ông Lò Văn Đ, sinh năm 1964, nơi cư trú: Bản T, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

2. Họ và tên: Lý A D, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Bản N, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Có mặt)

*** Người làm chứng:**

Họ và tên: Bạc Cầm H, sinh năm: 1982.

Nơi cư trú: Bản X, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Lường Xuân T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 01/10/2019, Lường Xuân T, sinh năm 2000, trú tại bản T, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên điều khiển xe mô tô BKS 27B1-748.32, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX màu đen đỏ, chở sau xe là bà Lường Thị D, sinh năm 1982, trú tại bản T, xã MĐ (mẹ của bị cáo T), đi hướng bản T => bản X. Khi đi đến khu vực bản X, xã MĐ đây là đoạn đường liên bản, lòng đường rộng 03 mét, đường cong, dốc xuống theo hướng bản T => bản X, Lường Xuân T điều khiển xe không làm chủ được tốc độ, đi không đúng phần đường quy định đã va chạm với xe mô tô BKS 27F7-2134, loại xe WIN nhãn hiệu VIVID màu đen do Lò Văn T sinh năm 1983, trú tại bản Đ, xã MĐ, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên điều khiển đi hướng bản X => bản T. Hậu quả Lò Văn T chết tại chỗ; Lường Thị D tổn thương cơ thể 03%, Lường Xuân T bị đa chấn thương, gãy đầu dưới xương quay tay phải, xe mô tô BKS 27B1-748.32 hư hỏng thiệt hại 1.745.000đ, xe mô tô BKS 27F7-2134 hư hỏng, thiệt hại 880.000đ.

Tại hiện trường đoạn đường liên bản, cong dốc xuống theo hướng bản T => bản X, lòng đường rộng 03 mét; lấy mép đường phía hướng bản T => bản X làm chuẩn. Đo vị trí số 01 vết dầu mép đường là 1,84m; vị trí số 02 trực sau xe mô tô 27F7-2134 đến mép đường là 1.40m; vị trí số 03 trực sau xe mô tô 27B1- 748.32 đến mép đường là 89cm; vị trí số 04 vùng có nhiều mảnh vỡ, dép, mũ mềm đến mép đường là 89cm; vị trí số 5 vũng máu thứ nhất có kích thước 1,1m x 2,35m đến mép đường là 1,56m; vị trí số 06 cánh yếm xe màu đen; vị trí số 07 vũng máu thứ 2 đến mép đường là 1,22m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Xác định vị trí va chạm của 02 xe là bánh trước bên trái xe mô tô BKS 27B1 – 784.32 với khu vực bánh trước, thụt trước bên trái xe mô tô BKS 27F7-2134.

Kết quả khám nghiệm tử thi Lò Văn T: Bầm tím, tụ máu tổ chức phần mềm dưới da đầu vùng trán và T dương hai bên kích thước 27cm x 11cm; Bầm tím, tụ máu tổ chức phần mềm dưới da đầu vùng đỉnh chẩm phải có kích thước 10cm x 8cm; Vỡ xương hộp sọ vùng trán T dương trái có kích thước 19cm x 0,3cm; Vỡ, lún phức tạp xương hộp sọ vùng T dương trái trên diện kích thước 8cm x 6cm, lún sâu 1,1cm; Vỡ xương hộp sọ vùng trán T dương trái có kích thước 06cm x 0,1cm; Rách màng não ở vùng T dương trái; Chảy máu lan tỏa màng mềm và đọng dập tổ chức não bán cầu đại não trái.

Kết luận giám định pháp y số 127/TT ngày 14/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên đã kết luận nguyên nhân chết của Lò Văn T là do đa chấn thương.

Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 14/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản theo vụ việc trong tố tụng hình sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên: Kết luận xe mô tô biển kiểm soát 27F1-2134 bị hư hỏng, thiệt hại là 880.000đ (*tám trăm tám mươi nghìn đồng*); xe mô tô biển kiểm soát 27B1-748.32 bị hư hỏng, thiệt hại là 1.745.000 (*một triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

Tại Cơ quan điều tra Lương Xuân T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội: Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ của mình.

Tại bản cáo trạng số 03/CT - VKSMA ngày 18/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lương Xuân T về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Xuân T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của BLHS của BLHS năm 2015: Xử phạt Lương Xuân T từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 30 đến 36 tháng.

*** Trách nhiệm dân sự:**

- Áp dụng điều Điều 48 của BLHS; Điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 BLDS: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại tính mạng, tinh thần và mai táng phí của bị cáo và gia đình bị cáo với người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 77.000.000đ (*bảy mươi bảy triệu đồng*). Gia đình bị hại Lò Văn T đã nhận đủ số tiền của bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường là 77.000.000đ (*bảy mươi bảy triệu đồng*).

- Bà Lương Thị D bị tổn thương cơ thể 3%, bà Dâu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát xe 27F7-2134 của bị hại Lò Văn T bị hư hỏng, thiệt hại là 880.000đ (*tám trăm tám mươi nghìn đồng*). Đại diện bị hại là chị Lò Thị K không có yêu cầu đề nghị bị cáo phải bồi thường số tiền này.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-748.32 bị hư hỏng, thiệt hại là 1.745.000 (*một triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*). Chiếc xe này là của anh Lương Văn C, sinh năm 1988, trú tại bản T, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên cho bị cáo T mượn và gây ra vụ tai nạn ngày 01/10/2019. Sau khi được trả lại chiếc xe bị cáo và gia đình bị cáo đã bỏ tiền ra sửa xe và chiếc xe này, sau khi sửa xong ông Đ đã giao xe lại cho gia đình anh Lương Văn C. Người được anh C ủy quyền là ông Lò Văn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

*** Vật chứng:** Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 106 của BLTTHS năm 2015: Chấp nhận việc trả lại vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Ảng và bà Lò Thị K, sinh năm 1983, trú tại Bản Đ, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên là đại diện hợp pháp của gia đình bị hại chiếc xe mô tô nhãn hiệu VIVID, loại xe WIN biển kiểm soát 27F7-2134 (xe đăng ký mang tên Lý A D, sinh

năm 1972, trú tại Bản N, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên) và việc trả lại vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Ảng với ông Lò Văn Đ, sinh năm 1964, trú tại bản T, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên (*là người được anh Lường Văn C, sinh năm 1988, trú tại bản T, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên ủy quyền*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-748.32 cùng giấy tờ liên quan (theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 22/11/2019).

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 110197001176 do sở giao thông vận tải tỉnh Điện Biên cấp ngày 25/4/2019 mang tên Lường Xuân T.

*** Về án phí:** Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Lường Xuân T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của đại diện VKSND huyện Mường Ảng, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo xin được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại bà Lò Thị K và bà Lường Thị D xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu đề nghị thêm gì đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa bị cáo Lường Xuân T đã khai và công nhận: Khoảng 06 giờ ngày 01/10/2019 tại đoạn đường liên bản thuộc Đ phận bản X, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên Lường Xuân T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-748.32 (*xe bị cáo mượn của Lường Văn C*) chở sau xe bị cáo là bà Lường Thị D (*mẹ của bị cáo*) đi không đúng phần đường đã va chạm gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 27F7-2134 do Lò Văn T điều khiển. Hậu quả: Lò Văn T tử vong do đa chấn thương, bà Lường Thị D tổn thương cơ thể là 3%, xe mô tô biển kiểm soát 27B1-748.32 do bị cáo điều khiển hư hỏng thiệt hại 1.745.000đ; xe mô tô biển kiểm soát 27F7-2134 do bị hại Lò Văn T điều khiển hư hỏng thiệt hại 880.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng số 03/CT - VKSMA ngày 18/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ, không đi đúng phần đường quy định nên đã đâm vào xe mô tô của ông Lò Văn T điều khiển làm ông T tử vong do đa chấn thương. Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông

đường bộ năm 2008, tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định: “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”.

Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở pháp lý khẳng định, hành vi trên của Lường Xuân T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm được quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 đã có hiệu lực pháp luật từ 01/01/2018. Điều luật quy định:

" 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết một người;

...

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo Lường Xuân T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo Lường Xuân T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, vì vậy phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm mà bị cáo đã gây ra.

Xét về tính chất, mức độ của tội phạm, hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, có khung hình phạt đến 5 năm tù. Vì vậy buộc bị cáo phải chịu hình phạt tương ứng theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật hình sự 2015.

Hậu quả của hành vi do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, bị cáo điều khiển mô tô không đúng phần đường theo qui định. Bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ và vi phạm những qui định của pháp luật về giao thông đường bộ.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Lường Xuân T sinh ra và lớn lên tại huyện M, được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 12/12 thì ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình, bị cáo chưa có vợ và con, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là một thanh niên mới lớn, đã được đào tạo, thi và được cấp giấy phép lái xe, lẽ ra khi tham gia giao thông bị cáo phải nghiêm chỉnh chấp hành những qui định của pháp luật về giao thông đường bộ, nhưng khi tham gia giao thông bị cáo đã không đi đúng phần đường theo quy định, gây tai nạn, hậu quả làm ông T tử vong. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn. Tuy nhiên tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi tai nạn giao thông xảy ra khiến ông T tử vong thì bị cáo T và gia đình đã thỏa thuận tự nguyện bồi

thường với đại diện bị hại. Bà Lò Thị K đại diện cho gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng những tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào qui định tại điều 52 BLHS 2015.

Từ những phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo đã ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường 77.000.000đ (*bảy mươi bảy triệu đồng*) cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được qui định tại khoản 1, khoản 2 điều 51 của BLHS 2015. Để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, lao động trong cộng đồng xã hội và cũng thể hiện chính sách giáo dục hơn trừng trị của pháp luật hình sự Việt Nam đối với người phạm tội. Hội đồng xét xử áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tù cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để bị cáo có điều kiện làm ăn sinh sống, nuôi bản thân và gia đình.

*** Vật chứng của vụ án:** Áp dụng khoản 3 Điều 106 của BLTTHS năm 2015: Chấp nhận việc trả lại vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Ảng và bà Lò Thị K, sinh năm 1983, trú tại Bản Đ, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên là đại diện hợp pháp của gia đình bị hại chiếc xe mô tô nhãn hiệu VIVID, loại xe WIN biển kiểm soát 27F7-2134 (đăng ký xe mang tên Lý A D, sinh năm 1972, trú tại Bản N, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên) và việc trả lại vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Ảng với ông Lò Văn Đ, sinh năm 1964, trú tại bản T, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên (*là người được anh Lương Văn C, sinh năm 1988, trú tại bản T, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên ủy quyền*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-748.32 cùng giấy tờ liên quan (theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 22/11/2019).

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 110197001176 do sở giao thông vận tải tỉnh Điện Biên cấp ngày 25/4/2019 mang tên Lương Xuân T.

*** Trách nhiệm dân sự:**

- Áp dụng điều Điều 48 của BLHS; Điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 BLDS: Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại tính mạng, tinh thần và mai táng phí của bị cáo và gia đình bị cáo với người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 77.000.000đ (*bảy mươi bảy triệu đồng*). Gia đình bị hại Lò Văn T đã nhận đủ số tiền của bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường là 77.000.000đ (*bảy mươi bảy triệu đồng*). Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Bà Lương Thị D bị tổn thương cơ thể 3%, bà Dâu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát xe 27F7-2134 của bị hại Lò Văn T bị hư hỏng, thiệt hại là 880.000đ (*tám trăm tám mươi nghìn đồng*). Đại diện bị hại là chị Lò Thị K không có yêu cầu đề nghị bị cáo phải bồi thường số tiền này.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-748.32 bị hư hỏng, thiệt hại là 1.745.000 (*một triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*). Chiếc xe này là của

anh Lường Văn C, sinh năm 1988, trú tại bản T, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên cho bị cáo T mượn và gây ra vụ tai nạn ngày 01/10/2019. Sau khi được trả lại chiếc xe bị cáo và gia đình bị cáo đã bỏ tiền ra sửa xe và chiếc xe này, sau khi sửa xong ông Đ đã giao xe lại cho gia đình anh Lường Văn C. Người được anh C ủy quyền là ông Lò Văn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

* Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lý A D: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời khai của anh Di tại phiên tòa thì chiếc xe mô tô do anh Lò Văn T là bị hại trong vụ án điều khiển là chiếc xe anh Di mua năm 2006 và đăng ký xe mang tên anh, nhưng chiếc xe này anh đã bán cho một người dân ông dân tộc T, anh không nhớ tên, tuổi địa chỉ của người mua ở đâu vì xe đã bán từ lâu. Anh D không yêu cầu đề nghị về việc giải quyết chiếc xe này.

* **Án phí:** Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho bị cáo.

[2] Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng; ý kiến của vị đại diện VKS, ý kiến của bị cáo, đương sự qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[3] Trong quá trình điều tra truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Xuân T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lường Xuân T 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/01/2020).

Giao bị cáo Lường Xuân T cho UBND xã MĐ - huyện M - tỉnh Điện Biên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục và thông báo kết quả chấp hành án của người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân xã MĐ khi có yêu cầu. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng điều Điều 48 của BLHS; Điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 BLDS: Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại tính mạng, tinh thần và mai táng phí của bị cáo và gia đình bị cáo với người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 77.000.000đ (*bảy mươi bảy triệu đồng*). Đại diện gia đình bị hại Lò Văn T là Chị Lò Thị K đã nhận đủ số tiền của bị cáo và gia đình bị cáo bồi thường là 77.000.000đ (*bảy mươi bảy triệu đồng*). Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Bà Lương Thị D bị tổn thương cơ thể 3%, bà Dâu không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát xe 27F7-2134 của bị hại Lò Văn T bị hư hỏng, thiệt hại là 880.000đ (*tám trăm tám mươi nghìn đồng*). Đại diện bị hại là chị Lò Thị K không yêu cầu đề nghị bị cáo phải bồi thường số tiền này.

- Đối với chiếc chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-748.32 bị hư hỏng, thiệt hại là 1.745.000 (*một triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*). Sau khi được trả lại chiếc xe bị cáo và gia đình bị cáo đã bỏ tiền ra sửa xe và chiếc xe này, sau khi sửa xong ông Đ là người được anh C ủy quyền đã giao xe lại cho gia đình anh Lương Văn C và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

3. Vật chứng:

Áp dụng khoản 3 Điều 106 của BLTTHS năm 2015: Chấp nhận việc trả lại vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Ảng và bà Lò Thị K, sinh năm 1983, trú tại Bản Đ, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên là đại diện hợp pháp của gia đình bị hại chiếc xe mô tô nhãn hiệu VIVID, loại xe WIN biển kiểm soát 27F7-2134 (xe đăng ký mang tên Lý A D, sinh năm 1972, trú tại Bản N, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên) và việc trả lại vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Ảng với ông Lò Văn Đ, sinh năm 1964, trú tại bản T, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên (*là người được anh Lương Văn C, sinh năm 1988, trú tại bản T, xã MĐ, huyện M, tỉnh Điện Biên ủy quyền*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 27B1-748.32 cùng giấy tờ liên quan (theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 22/11/2019).

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 110197001176 do sở giao thông vận tải tỉnh Điện Biên cấp ngày 25/4/2019 mang tên Lương Xuân T.

4. Ân phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 08/01/2020.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 08/01/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Cơ quan điều tra CA huyện Mường Ảng;
- Cơ quan THAHS CA huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- Bị cáo; đương sự.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phương

